

Bản án số: 207/2022/HS-PT

Ngày 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngữ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 319/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo Dương Văn Nh, sinh năm 1987; trú tại Thôn Nội, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị cáo có kháng cáo:** Dương Văn Nh, sinh năm 1987; G tính: Nam; trú tại: Thôn Nội, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Nh và bà Thân Thị N; Có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt).

+ **Người bị hại có kháng cáo:** Anh Thân Văn G, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Thành Công, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là: Bà Hoàng Thị Thuyên - Luật sư Công ty luật TNHH MTV Eagle - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nh và Đỗ Đức Anh, Nguyễn Trọng Hoà có mối quan hệ quen biết và thường qua lại chơi với nhau.

Tối ngày 15/9/2021, Nh, Đức Anh và Hoà cùng nhau đến quán Karaoke HD, ở thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng uống bia và hát Karaoke. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, thì Đức Anh có gọi điện thoại anh Thân Văn G là bạn đến cùng uống bia và hát Karaoke. Nh, Đức Anh, Hoà và G cùng uống bia và hát Karaoke đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày thì nghỉ, thanh toán tiền rồi đi về.

Khi ra về, G điều khiển xe mô tô chở Hoà ngồi sau, Nh và Đức Anh mỗi người đi một xe mô tô. Trên đường về khi đi đến đường Bờ Mỏi, thuộc địa phận thôn Nội, xã Nội Hoàng thì Nh điều khiển xe mô tô đi từ phía sau vượt lên ngang xe G rồi dùng tay phải tát một cái vào mặt G, sau đó cả 2 dừng xe lại dùng chân tay đánh nhau.

Thấy G và Nh đánh nhau, Hoà và Đức Anh xông vào can ngăn nhưng không được, Đức Anh liền nhặt một nửa viên gạch, loại gạch lát vỉa hè ở bờ đường xông đến đập một cái vào vùng đầu bên trái của Nh làm Nh bị thương tích. Cùng lúc đó, G lấy 01 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại cầm ở tay phải xông đến vụt vào người Nh, Nh đưa tay trái lên đỡ thì bị G vụt hai cái vào cánh tay trái. Nh túm cổ áo và vật G ngã ra đường rồi giằng được gậy rút của G sau đó dùng gậy rút vụt vào người G, dùng chân đi giày đá nhiều cái vào vùng đầu, mặt, dùng tay đánh làm anh G bị thương tích. Sau đó, Nh vút gậy rút lại rồi đi ra vị trí xe mô tô điều khiển xe mô tô đi về.

Sau khi bị Nh gây thương tích, anh Thân Văn G được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang khám và điều trị từ ngày 16/9/2021 đến ngày 08/10/2021 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 311/21/TgT ngày 01/11/2021, của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

" 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo thái dương đỉnh trái + Hai vết sẹo vùng cằm + Hình ảnh các ổ tụ máu ngoài màng cứng vùng hố thái dương trái và trán trái, tụ máu dưới màng cứng cấp mỏng vùng thái dương trán trái, các đường vỡ xương trán trái, trần hốc mắt trái và xương cằm lệch trái + CT - Scanner: Hiện không thấy bất thường nội sọ. Vỡ cũ xương trán và trần ổ mắt trái đã can + Điện não đồ: Hoạt động dạng chấn động não: 37%.

- Thương tích vết sẹo đuôi cung mày phải: 3%.

- Thương tích vết sẹo mổ mặt trong 1/3 dưới cằm tay trái + X-quang cằm tay trái: Gãy đầu dưới xương trụ trái đã kết hợp xương bằng đinh nội tủy xương trụ, đầu dưới lệch trục nhẹ vào trong: 12%.

- Thương tích vết sẹo mổ mặt trong 1/3 dưới cằm tay phải + X- quang cằm tay phải: Gãy đầu dưới xương trụ phải đã kết hợp xương bằng đinh nội tủy xương trụ, trục thẳng: 8%.

- Thương tích vết mổ đã khâu chưa cắt chỉ niêm mạc lợi hàm dưới + X-quang xương hàm: Gãy xương hàm dưới trái qua khe ổ răng 3.2 và 3.3, đã kết hợp xương bằng nẹp vít, hiện có vị trí giải phẫu bình thường: 9%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Thân Văn G do thương tích gây nên hiện tại là 55% (Năm năm phần trăm).

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên và vật gửi giám định gây được thương tích cho anh Thân Văn G.

Ngày 23/4/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cho Dương Văn Nh thực nghiệm lại hành vi bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại theo lời khai của bị cáo và người bị hại. Kết quả, Nh đã mô tả, diễn lại thuần thực các động tác phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này, đối với thương tích của Nh bị G dùng gậy đánh và bị Đức Anh dùng gạch đập vào đầu, do Nh không đi điều trị ở đâu, và không đề nghị yêu cầu gì, nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thân Văn G yêu cầu Nh bồi thường tổng 250.000.000đ (gồm các khoản tiền viện phí, tiền mất thu nhập trong thời gian nghỉ việc điều trị vết thương và tiền tổn thất về tinh thần).

Ngày 22/6/2022, chị Nguyễn Thị Lan (là vợ bị cáo Dương Văn Nh) đã nộp thay bị cáo Nh vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng 40.000.000 đồng để bồi thường cho anh G.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Dương Văn Nh 2 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại là 200.000.000đ (người bị hại đã nhận 160.000.000đ, còn lại 40.000.000đ người bị hại nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 50.000.000đ; bị cáo Nh kháng cáo đề nghị xem xét lại mức bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

+ Người bị hại bổ sung kháng cáo đề nghị HĐXX xét xử bị cáo về tội giết người, tăng hình phạt đối với bị cáo; yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền lên 324.000.000đ.

Tại phần tranh luận người bị hại rút kháng cáo đối với yêu cầu xét xử bị cáo về tội giết người.

+ Bị cáo rút kháng cáo đối với yêu cầu xem xét lại phần bồi thường trách nhiệm dân sự, không đồng ý bồi thường thêm số tiền như yêu cầu của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo, người bị hại được làm trong thời hạn theo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo, người bị hại là hợp pháp, HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo, HĐXX thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo của người bị hại:

* Tại phiên tòa, người bị hại bổ sung kháng cáo, đề nghị HĐXX xét xử bị cáo về tội giết người thì thấy: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng cũng như kết luận giám định, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội giết người.

Mặt khác, tại phiên tòa người bị hại bổ sung kháng cáo là quá thời hạn theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, kháng cáo này theo hướng bất lợi cho bị cáo.

Vì vậy kháng cáo bổ sung của người bị hại tại phiên tòa là không hợp pháp, HĐXX không xem xét.

* Về kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 124.000.000đ:

Ngày 11/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, chị Nguyễn Thị Lan (vợ bị cáo Nh) và anh Thân Văn G đã lập “Biên bản giao nhận tiền bồi thường”. Biên bản ghi rõ “*Tổng số tiền các bên thỏa thuận bồi thường là 200.000.000đ*”, trong đó anh G nhận trực tiếp từ chị Lan 160.000.000đ, số tiền còn lại 40.000.000đ thì anh G sẽ được nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng. Tại phiên tòa sơ thẩm anh G cũng không yêu cầu bồi thường thêm gì về trách nhiệm dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm, anh G đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ, một lần tổng số tiền là 200.000.000đ. Việc thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật và được HĐXX sơ thẩm ghi nhận sự thỏa thuận này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 324.000.000đ (trừ đi số tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm thì phải bồi thường thêm 124.000.000đ). Tuy nhiên người bị hại không đưa ra được tài liệu hợp pháp nào để chứng minh thiệt hại. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường của người bị hại.

* Về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nh có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì

vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 2 năm 6 tháng tù là đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của người bị hại không được HĐXX chấp nhận.

[2.2] Tại phiên tòa bị cáo rút kháng cáo về việc xem xét lại tiền bồi thường theo quy định của pháp luật. Việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

[3] Án phí:

+ Người bị hại không phải chịu án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo rút kháng cáo tại phiên tòa phải chịu án phí theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 23, khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của người bị hại Thân Văn G, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo về yêu cầu xem xét lại phần bồi thường trách nhiệm dân sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí DSPT: Bị cáo Dương Văn Nh phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng
- Bị cáo
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ

